

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2026/HS-ST
Ngày: 13-5-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Bá Bảo

Bà Nguyễn Thị Minh An

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Ngọc Thùy Trang - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2026/TLST- HS ngày 30 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh T; Tên gọi khác: X, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1994 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện tại: K N, phường S, thành phố Đà Nẵng; Số căn cước công dân: 048094007277; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thanh L (sinh năm 1970) và bà: Đàm Thị Thanh T1 (sinh năm 1971) cả 02 đều còn sống. Gia đình bị cáo có 03 người con. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Bị cáo có vợ Nguyễn Thị Hiếu T2 (sinh năm: 1994; còn sống) và có 02 con (con lớn nhất 07 tuổi, con nhỏ nhất 06 tuổi); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh. *(Có mặt tại phiên tòa)*

- Người bị hại: Bà Lê Hữu Thảo H, sinh năm: 1991; Địa chỉ: H P, phường H, thành phố Đà Nẵng. *(Vắng mặt tại phiên tòa)*

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn T3, sinh năm: 1980; Địa chỉ: tổ F, thôn A, xã D, thành phố Đà Nẵng. *(Vắng mặt tại phiên tòa)*

+ Ông Nguyễn Cao T4, sinh năm: 1993; Địa chỉ: D D, phường S, thành phố Đà Nẵng. *(Vắng mặt tại phiên tòa)*

+ Nguyễn Thanh T5, sinh năm: 1982; tổ A, phường H, thành phố Đà Nẵng.
(Vắng mặt tại phiên tòa)

+ Nguyễn Thị Hiếu T2, sinh năm: 1994, K N, phường S, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 07 tháng 12 năm 2025, do thiếu tiền tiêu xài, Nguyễn Thanh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu xám, BKS: 43C2-098.56 đi tìm quanh thành phố Đà Nẵng để trộm cắp tài sản. Khi đến địa chỉ nhà số D P, phường N, thành phố Đà Nẵng, T phát hiện không có người trông giữ, nên mở cửa sổ đột nhập vào bên trong, dùng kèm tháo 03 bộ điều hòa, màu trắng (gồm 02 bộ nhãn hiệu Casper và 01 bộ nhãn hiệu Panasonic) của chị Lê Hữu Thảo H (sinh năm: 1991; HKTT: H P, phường H, thành phố Đà Nẵng). Sau đó, T mang 03 bộ điều hòa trên ra phía sau bên cạnh nhà số B đường A, phường N, thành phố Đà Nẵng và thuê xe ô tô G BKS: 92A-296.62 do anh Nguyễn T3 (sinh năm: 1980; trú: Tổ F, thôn A, xã D, thành phố Đà Nẵng) đang đỗ gần đó chở về cất giấu tại nhà T. Vào lúc 19 giờ 54 phút cùng ngày, T dùng thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Plus màu đen, số I: 352072545457189 của mình truy cập ứng dụng Zalo tên tài khoản “Ng Trung” nhắn tin với tài khoản “Bách Khoa” của anh Nguyễn Cao T4 (sinh năm: 1993; trú: D D, phường S, thành phố Đà Nẵng) để hỏi bán 03 bộ điều hòa trên nhưng anh T4 yêu cầu T mang đến kiểm tra.

Đến khoảng 12 giờ 10 phút ngày 08 tháng 12 năm 2025, T điều khiển xe mô tô BKS: 43C2-098.56 chở 03 bộ điều hòa trên đến Cửa hàng Đ (địa chỉ: D D, phường S, thành phố Đà Nẵng) do anh Nguyễn Cao T4 làm chủ và để lại các tài sản trên cho anh T4 kiểm tra. Đến ngày 09 tháng 12 năm 2025, T bị cơ quan công an phát hiện và đưa về trụ sở làm việc.

***Tang vật, tài sản tạm giữ:**

- Của anh Nguyễn Cao T4: 02 điều hòa nhãn hiệu Casper màu trắng và 02 cục nóng model: QC-121S36, 01 điều hòa nhãn hiệu Panasonic màu trắng và 01 cục nóng model: CS-PU12TKH-8 (BL: 47).

- Của Nguyễn Thanh T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Plus màu đen, số I: 352072545457189, không gắn sim; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu xám, BKS 43C2-098.56 và 01 kèm bằng kim loại màu xanh, có vỏ bọc (BL: 79).

* Theo Bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS ngày 29/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự UBND phường N kết luận: 02 điều hòa nhãn hiệu Casper màu trắng và 02 cục nóng model: QC-121S36 trị giá

12.600.000 đồng, 01 điều hòa nhãn hiệu Panasonic màu trắng model CS-PU12TKH-8 và cục nóng model: CU-PU12TKH-8 trị giá 2.400.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá: 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*).

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS-KV2 ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

*** Về trách nhiệm hình sự:**

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

*** Về xử lý vật chứng:**

Ngày 18 tháng 3 năm 2026, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ đã có Quyết định xử lý vật chứng số A959 trả lại 03 bộ điều hòa cho chủ sở hữu chị Lê Hữu Thảo H; trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu xám, BKS: 43C2-098.56 cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thanh T5 là có căn cứ (BL: 116-118);

- Đề nghị HĐXX tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Plus màu đen, số I: 352072545457189, không gắn sim và 01 kèm bằng kim loại màu xanh, có vỏ bọc.

*** Về dân sự:** Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu về dân sự.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình, trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa; sau khi nghe ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của bị cáo và ý kiến của những người tham gia tố tụng khác; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng được triệu tập:

Tại phiên tòa, người bị hại chị Lê Hữu Thảo H, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn T3, anh Nguyễn Cao T4, chị Nguyễn Thanh T5 vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, xét những người này đã được Tòa án tổng đạt triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt; Xét những người này đã được cơ quan điều tra ghi lời khai và người bị hại đã nhận lại tài sản, việc vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về xác định tội phạm:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên vào ngày 07 tháng 12 năm 2025, tại số D P, phường N, thành phố Đà Nẵng, bị cáo Nguyễn Thanh T đã lén lút chiếm đoạt của chị Lê Hữu T6 Hiền 03 bộ điều hòa màu trắng, gồm 02 bộ nhãn hiệu Casper và 01 bộ nhãn hiệu Panasonic, có tổng giá trị là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Xét về các tình tiết:

Tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS); Bị cáo Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS);

Từ những phân tích trên, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Căn cứ tính chất mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS như trên.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, được pháp luật hình sự bảo vệ. Đây chính là khách thể bị xâm hại trong tội phạm Trộm cắp tài sản theo quy định tại Điều 173 BLHS. Việc chiếm đoạt 03 điều hoà của bị hại trong vụ án không chỉ gây thiệt hại về tài sản mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội và quyền sở hữu được Nhà nước bảo đảm. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn

hồi cải; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung. Vì vậy, cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhưng vẫn bảo đảm tính giáo dục đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. HĐXX xét thấy bị cáo có nghề nghiệp không ổn định nên không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đánh giá về vật chứng, xử lý vật chứng:

Ngày 18 tháng 3 năm 2026, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ đã có Quyết định xử lý vật chứng số A959 trả lại 03 bộ điều hòa cho chủ sở hữu chị Lê Hữu Thảo H; trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu xám, BKS: 43C2-098.56 cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thanh T5 là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết thêm về phần vật chứng này.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Plus màu đen, số IMEI: 352072545457189, không gắn sim và 01 kèm bằng kim loại màu xanh có vỏ bọc, xét thấy đây là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự.

[6] Xét Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự trong vụ án này.

[7] Đối với các đối tượng khác:

Đối với anh Nguyễn Cao T4, quá trình điều tra xác định anh T4 không biết 03 bộ điều hòa do Nguyễn Thanh T mang đến là tài sản do phạm tội mà có. Khi T mang tài sản đến, anh T4 chỉ yêu cầu để lại để kiểm tra, giữa hai bên chưa thống nhất việc mua bán và chưa giao nhận tiền. Sau khi biết tài sản là do trộm cắp mà có, anh T4 đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ không xem xét xử lý đối với anh Nguyễn Cao T4 là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 43C2-098.56, quá trình điều tra xác định xe do chị Nguyễn Thanh T5 đứng tên chủ sở hữu. Ngày 02/12/2025, chị T5 cho chị Nguyễn Thị Hiếu T2 mượn xe để làm phương tiện đi lại; đến ngày 07/12/2025, Nguyễn Thanh T mượn lại xe từ chị T2 để đi uống cà phê. Chị T5 và chị T2 không biết việc T sử dụng xe làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ trả lại xe

cho chị Nguyễn Thanh T5 và không xem xét xử lý đối với chị Nguyễn Thanh T5, chị Nguyễn Thị Hiếu T2 là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

Đối với anh Nguyễn T3, quá trình điều tra xác định anh T3 không hứa hẹn trước, không biết việc Nguyễn Thanh T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và không tham gia, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ không xem xét xử lý đối với anh Nguyễn T3 là có căn cứ, phù hợp pháp luật. Bottom of Form

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của HĐXX nên HĐXX chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội: *“Trộm cắp tài sản”*.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 13/5/2026).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường S, thành phố Đà Nẵng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Plus màu đen, số IMEI: 352072545457189, không gắn sim và 01 kèm băng kim loại màu xanh có vỏ bọc.

(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 4 năm 2026 giữa Công an thành phố Đ và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Đà Nẵng).

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000đ

(Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án:

Bị cáo, những người tham gia tố tụng tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người tham gia tố tụng khác vắng mặt có quyền kháng cáo với thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Đà Nẵng;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- VKSND Khu vực 2 - Đà Nẵng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng THADS Khu vực 2- Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hai

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA